

Bản án số: 98/2017/HSST
Ngày: 30-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Hồng Minh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Võ Bằng**

2. Ông **Nguyễn Văn Tuấn**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lê Văn Linh** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Trương Quang Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 104/2017/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Trình Đức Trường L, sinh ngày 21.5.1995 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 26 phường A, quận B, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 09/12; Con ông Trình Đức S (s) và bà Đặng Thị G (s).

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 18 tháng 5 năm 2016, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24 tháng 5 năm 2017. Tạm giam ngày 02 tháng 6 năm 2017. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hà Quốc Q, sinh năm: 1995. Địa chỉ: Tổ 106 phường C, quận D, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trình Đức Trường L bị Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 5 năm

2017, tại trước phòng trọ số 171 đường E, phường G, quận D, thành phố Đà Nẵng; Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang Trình Đức Trường L đang chuẩn bị thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hà Quốc Q. Thu giữ của Trình Đức Trường L 01 gói ni lông bên trong chứa tinh thể màu trắng (Trình Đức Trường L khai là ma túy đá dùng để bán cho Q), niêm phong ký hiệu G; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 357797062634449 và 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Thu giữ của Q 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 353633065254868 và 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng).

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trình Đức Trường L tại phòng trọ số 171 đường E, phường G, quận D, thành phố Đà Nẵng nhưng không thu giữ được gì. Quá trình khám xét có Cao Văn L, sinh năm 1994; Trú tại: Tổ 30 phường K, quận L, thành phố Đà Nẵng và Võ Thị Thu M, sinh năm 1991; Trú tại: Xã T, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi nên Cơ quan công an mời về trụ sở làm việc. Qua thử test, Trình Đức Trường L, Hà Quốc Q, Cao Văn L và Nguyễn Thị Kim Ch dương tính với ma túy tổng hợp; Võ Thị Thu M âm tính với ma túy tổng hợp.

Qua điều tra xác định: Ngày 20 tháng 5 năm 2017, Trình Đức Trường L đến đường V, thành phố Đà Nẵng (không rõ địa chỉ) mua 01 gói ma túy đá của Ly (không rõ lai lịch) với giá 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Sau đó Trình Đức Trường L đem về sử dụng một ít, còn lại 01 gói Trình Đức Trường L cất giấu trong người. Tối ngày 23 tháng 5 năm 2017, Trình Đức Trường L đến phòng trọ của Ch tại dãy nhà trọ số 171 đường E, phường G, quận D, thành phố Đà Nẵng để chơi. Sáng ngày 24 tháng 5 năm 2017, Q gọi điện thoại hỏi mua 800.000 đồng ma túy, Trình Đức Trường L đồng ý và hẹn giao dịch tại dãy nhà trọ số 171 đường E. Khi cả hai đang chuẩn bị giao dịch mua bán ma túy thì bị bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 324/GĐ-MT ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận “Mẫu tinh thể gửi giám định có trọng lượng là G: 0.344 gam, có Methamphetamine. Methaphetamin là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67 Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Chính Phủ”.

Cáo trạng số 103/QĐ-KSĐT ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Trình Đức Trường L về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trình Đức Trường L từ 3 đến 4 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử :

1/ Tịch thu tiêu hủy ma túy được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì số 324/GĐ-MT ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

2/ Tuyên tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 357797062634449 và 1.000.000 đ (Một triệu đồng) thu giữ của Trình Đức Trường L.

3/ Tuyên tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 353633065254868 và 800.000 đ (tám trăm nghìn đồng) thu giữ của Hà Quốc Q.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trình Đức Trường L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là khoảng 10 giờ 00 ngày 24 tháng 5 năm 2017, tại trước phòng trọ số 171 đường E, phường G, quận D, thành phố Đà Nẵng, Trình Đức Trường L đang chuẩn bị thực hiện hành vi bán trái phép 0.344g ma túy Methamphetamin cho Hà Quốc Q thì bị lực lượng Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang. Lời nhận tội này phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trình Đức Trường L phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy* " theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, ngày 18 tháng 5 năm 2016, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng. Bản thân bị cáo không nghề nghiệp, lười lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài nên chỉ một thời gian ngắn sau khi chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì đã thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Ma túy là tệ nạn của xã hội, hủy hoại sức khỏe con người, là nguồn gốc phát sinh nhiều tội phạm khác. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn. Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê là cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

* Về xử lý vật chứng: Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 9 tháng 8 năm 2017 thì hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê đang tạm giữ:

1/ Ma túy được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì số 324/GĐ-MT ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng;

2/ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 357797062634449;

3/ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 353633065254868;

4/ Số tiền 1.800.000đ.

Hội đồng xét xử áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 41 Bộ luật hình sự xử lý như sau:

1/ Tịch thu tiêu hủy ma túy được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì số 324/GĐ-MT ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

2/ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 357797062634449 và 1.000.000 đồng thu giữ của Trình Đức Trường L. Bị cáo khai dùng điện thoại trên nhằm mục đích liên lạc mua bán ma túy với Q và số tiền 1.000.000 đồng bị cáo khai nhận đây là tài sản của bị cáo dùng vào việc mua ma túy nên cần tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước.

3/ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 353633065254868 và 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) thu giữ của Q, xét thấy Q dùng điện thoại vào việc liên lạc với bị cáo Trình Đức Trường L để mua ma túy và 800.000 đồng là tiền để mua ma túy, do đó cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

* Về án phí : □n phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trình Đức Trường L phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trình Đức Trường L **03 (ba)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 24 tháng 5 năm 2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 41 Bộ luật hình sự:

Tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: Ma túy được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì số 324/GĐ-MT ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 357797062634449 và số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) thu giữ của Trình Đức Trường L.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 353633065254868 và số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) thu giữ của Hà Quốc Q.

(Các vật chứng nêu trên hiện Cơ quan thi hành án dân sự quận Thanh Khê đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê và Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê ngày 09 tháng 8 năm 2017).

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trình Đức Trường L phải chịu 200.000đ.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận hoặc niêm yết (trích sao) bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- TAND TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Hồng Minh